

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP ĐÁ GRANITE HOÀN CẦU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP ĐÁ GRANITE HOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 4101582707

**3. Ngày thành lập:** 21/12/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Khu phố Cửu Lợi Bắc, Phường Tam Quan Nam, Thị xã Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0965752259

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                                 | 1621        |
| 2.  | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                           | 1622        |
| 3.  | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                           | 1623        |
| 4.  | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện                                                                                          | 1629        |
| 5.  | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                     | 3100        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán đá granite; Mua bán gỗ cây và gỗ chế biến;<br>Mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663(Chính) |
| 7.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Mua bán đồ gỗ nội và ngoại thất                                                                                                   | 4649        |
| 8.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản.                                                                     | 6820        |
| 9.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                                             | 6810        |
| 10. | Xây dựng nhà để ở<br>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng                                                                                                                       | 4101        |
| 11. | Xây dựng nhà không để ở<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp                                                                                                              | 4102        |
| 12. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                             | 4321        |
| 13. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                             | 4322        |
| 14. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                      | 4212        |
| 15. | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                          | 4221        |

|     |                                                                                                                                              |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước<br>Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp, thoát nước                                               | 4222 |
| 17. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                            | 4229 |
| 18. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                     | 4291 |
| 19. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình công trình kỹ thuật dân dụng khác | 4299 |
| 20. | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng                                                                                      | 4312 |
| 21. | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết: Lắp đặt đá granite trong các công trình xây dựng                                                 | 4330 |
| 22. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                           | 4223 |
| 23. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                              | 4292 |
| 24. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                        | 4293 |
| 25. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>Chi tiết: Quán cà phê, nước giải khát                                                                             | 5630 |
| 26. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                               | 4933 |
| 27. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                         | 4752 |
| 28. | Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá                                                                                                                | 2396 |
| 29. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                               | 2511 |
| 30. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                 | 2592 |
| 31. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu                                                                                  | 2599 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.900.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 215041938

Ngày cấp: 14/05/2018

Nơi cấp: Công an Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Cửu Lợi Bắc, Phường Tam Quan Nam, Thị xã Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố Cửu Lợi Bắc, Phường Tam Quan Nam, Thị xã Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định